

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 159/GP-UBND

Thanh Hoá, ngày 25 tháng 4 năm 2017

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN VÀ THUÊ ĐẤT
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013; Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường hiệu lực thực thi chính sách, pháp luật về khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 4998/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đất san lấp và thu hồi đất giàu sắt làm phụ gia xi măng tại xã Thành Thọ và xã Thành Tiến, huyện Thạch Thành”;

Căn cứ Quyết định số 276/QĐ-UBND ngày 23/01/2017 của UBND tỉnh phê duyệt Phương án cải tạo, phục hồi môi trường Dự án đầu tư khai thác mỏ đất san lấp và thu hồi đất giàu sắt làm phụ gia xi măng tại xã Thành Thọ và xã Thành Tiến, huyện Thạch Thành của Công ty cổ phần Phương Anh Bim Sơn;

Xét Đơn ngày 10/4/2017 và hồ sơ của Công ty cổ phần Phương Anh Bim Sơn (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và thuê đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa tại Tờ trình số 445/TTr-STNMT ngày 18/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Phương Anh Bim Sơn được khai thác khoáng sản bằng phương pháp lộ thiên và thuê đất tại mỏ đất san lấp và thu hồi đất giàu sắt làm phụ gia xi măng xã Thành Thọ và xã Thành Tiến, huyện Thạch Thành, cụ thể như sau:

1. Về khoáng sản:

- Diện tích mỏ 7,9 ha; trong đó, khu vực 1 thuộc xã Thành Thọ có diện tích 06 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 11; khu vực 2 thuộc xã Thành Tiến có diện tích 1,9 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ 1 đến 8 có toạ độ xác định tại Phụ lục 01 và Bản đồ khu vực mỏ kèm theo;

- Mức sâu khai thác:

+ Khu vực 1: Thấp nhất +20 m, cao nhất +64 m;

+ Khu vực 2: Thấp nhất +35m, cao nhất +53 m.

- Trữ lượng khoáng sản:

+ Trữ lượng địa chất: 186.702 m³ đất san lấp; 112.332 m³ đất giàu sắt làm phụ gia xi măng (tương đương 202.750 tấn);

+ Trữ lượng khai thác: 168.261 m³ đất san lấp; 101.238 m³ đất giàu sắt làm phụ gia xi măng (tương đương 182.727 tấn);

- Phương pháp khai thác: Lộ thiên;

- Công suất khai thác: 55.000 m³/năm;

- Thời hạn khai thác: 05 năm, kể từ ngày ký Giấy phép; trong đó, thời gian xây dựng cơ bản mỏ là 01 tháng;

2. Về đất đai:

a. Cho phép chuyển mục đích sử dụng 7,9 ha đất rừng sản xuất tại xã Thành Thọ và xã Thành Tiến, huyện Thạch Thành sang đất khai thác khoáng sản và cho Công ty cổ phần Phương Anh Bim Sơn thuê để sử dụng vào mục đích khai thác khoáng sản và làm khai trường;

- Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo trích lục Bản đồ số 59 và 60/TLBĐ do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất - Sở Tài nguyên và Môi trường lập ngày 08/02/2017;

- Loại đất: Đất rừng sản xuất đã giao cho các hộ gia đình, cá nhân quản lý sử dụng. Công ty cổ phần Phương Anh Bim Sơn đã bồi thường GPMB (UBND huyện Thạch Thành đã có văn bản xác nhận);

- Hình thức sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm;

- Phí thẩm định hồ sơ thuê đất: 1.000.000 đồng;
- Thời hạn thuê đất: 05 năm, kể từ ngày ký Giấy phép.

Điều 2. Công ty cổ phần Phương Anh Bể Sơn có trách nhiệm:

1. Nộp lệ phí cấp giấy phép khai thác khoáng sản, các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định hiện hành;

2. Ký hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường;

3. Tiến hành hoạt động khai thác đất san lấp và đất giàu sắt làm phụ gia xi măng theo đúng tọa độ, diện tích, mức sâu, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.

4. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định; báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác và cắm mốc giới phạm vi khu vực được phép khai thác;

5. Thực hiện đầy đủ nội dung Kế hoạch bảo vệ môi trường và Phương án cải tạo, phục hồi môi trường của Dự án khai thác khoáng sản được UBND tỉnh phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ phục hồi môi trường theo quy định.

6. Trong quá trình khai thác, phải thực hiện đúng và đầy đủ các phương pháp, quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn kỹ thuật, an toàn công trình mỏ, an toàn vật liệu nổ; phải có các biện pháp phòng, chống các sự cố, bảo đảm an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ;

Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

7. Việc quản lý, sử dụng khoáng sản khai thác, chế biến phải thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành;

8. Thường xuyên thực hiện việc kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật;

Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

9. Thực hiện việc đóng cửa mỏ; phục hồi môi trường, đất đai sau khai thác; báo cáo định kỳ trong hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan.

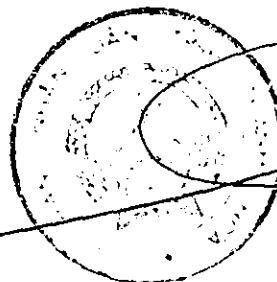
Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trước khi tiến hành khai thác, Công ty cổ phần Phương Anh Bim Sơn phải thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp cho Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Xây dựng Thiết kế mỏ được người có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến tại cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Tổng Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Công ty cổ phần Phương Anh Bim Sơn;
- Các Sở: Xây dựng, TN&MT (06b);
- UBND huyện Thạch Thành;
- UBND xã Thành Thọ;
- UBND xã Thành Tiến;
- Lưu: VT, CN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền

**TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐẤT SAN LẬP VÀ THU HỒI
ĐẤT GIÀU SẮT LÀM PHỤ GIA XI MĂNG TẠI XÃ THÀNH THỌ VÀ
XÃ THÀNH TIỀN, HUYỆN THẠCH THÀNH**

(Phụ lục kèm theo Giấy phép khai thác khoáng sản số: 159/GP-UBND
ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

Khu vực	Điểm góc	TỌA ĐỘ VN - 2000 (Kinh tuyến trục 105 ⁰⁰ , múi chiếu 3 ⁰)	
		X(m)	Y(m)
Khu vực 1	1	2.225.909,31	575.213,74
	2	2.226.078,87	575.264,21
	3	2.226.032,53	575.480,14
	4	2.226.016,51	575.507,12
	5	2.225.968,52	575.559,11
	6	2.225.939,51	575.553,14
	7	2.225.848,52	575.575,11
	8	2.225.841,52	575.518,11
	9	2.225.827,52	575.454,10
	10	2.225.858,50	575.383,14
	11	2.225.873,53	575.340,08
Khu vực 2	1	2.223.028,00	571.249,00
	2	2.222.994,00	571.209,00
	3	2.222.924,50	571.178,74
	4	2.222.941,00	571.262,00
	5	2.222.956,00	571.268,00
	6	2.222.948,00	571.376,00
	7	2.223.000,00	571.427,00
	8	2.223.067,00	571.350,00
Tổng diện tích: 7,9 ha			